

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Đánh giá hoạt động và đề nghị các giải pháp về tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân

Thực hiện nội dung Công văn số 5036/BTC-TCNH ngày 03/5/2019 của Bộ Tài chính về việc báo cáo, đánh giá hoạt động và đề xuất kiến nghị đối với Quỹ hỗ trợ Nông dân tại các tỉnh, thành phố; UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. Các thông tin cơ bản và đánh giá tổng quan hoạt động của Quỹ

1. Các thông tin cơ bản của Quỹ

- Căn cứ pháp lý thành lập Quỹ:

Quỹ hỗ trợ Nông dân (viết tắt là Quỹ HTND) thuộc Trung ương Hội Nông dân Việt Nam thành lập trên cơ sở văn bản số 4035/KTTH ngày 26/7/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân của Hội Nông dân Việt Nam; Công văn số 320 – CV/TW ngày 13/5/1996 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa VII) về việc đề nghị cấp ủy và tổ chức Đảng các cấp chỉ đạo giúp đỡ, tạo điều kiện cho Hội Nông dân các cấp xây dựng Quỹ HTND và hoạt động có hiệu quả theo đúng Điều lệ của Quỹ và pháp luật của Nhà nước.

Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là Quỹ HTND tỉnh) thành lập theo Quyết định số 32/QĐ-HND ngày 08/8/1996 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh trên cơ sở Chỉ thị số 40/CT-TU ngày 22/4/1996 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân và Công văn số 685/CV-UB ngày 22/5/1996 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Quảng Ngãi.

Quỹ HTND tỉnh hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh. Quỹ HTND tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng.

- Địa chỉ cơ quan liên hệ Quỹ: Số nhà 208A, đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi (là địa chỉ của Hội Nông dân tỉnh). Hiện nay, đồng chí Đinh Duy Sung, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Trưởng ban Ban điều hành Quỹ, là người địa diện pháp luật, số điện thoại 0943 086 077, số fax 0255 3823593, email vanphonghndqn@gmail.com

- Mô hình hoạt động của Quỹ:

Quỹ HTND tỉnh là một bộ phận thuộc Hội Nông dân tỉnh chuyên về hỗ trợ vốn cho nông dân xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế

trong nông thôn, hoạt động theo mô hình đặc thù, không kinh doanh tiền tệ, không vì mục tiêu lợi nhuận, cho vay theo phương thức có hoàn trả, không thu lãi nhưng có thu phí để trang trải các hoạt động của Quỹ.

- Tổ chức bộ máy hoạt động:

Để điều hành mọi hoạt động của Quỹ, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh quyết định thành lập Ban điều hành Quỹ HTND tỉnh và bổ nhiệm các chức danh trên cơ sở tổ chức bộ máy và biên chế được giao. Cơ cấu tổ chức của Ban điều hành Quỹ HTND tỉnh, gồm: Trưởng ban, các Phó trưởng ban, kế toán và cán bộ chuyên môn. Hiện nay, Ban Điều hành Quỹ HTND tỉnh có 5 cán bộ, nhân viên làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, như sau:

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Chế độ làm việc |
|----|---------------------|---|-----------------|
| 1 | Đình Duy Sung | Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Trưởng ban | kiêm nhiệm |
| 2 | Trần Ngọc Vinh | Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Phó ban thường trực | kiêm nhiệm |
| 3 | Nguyễn Hữu Trung | Ủy viên Ban Thường vụ Hội ND tỉnh, Phó ban chuyên môn | chuyên trách |
| 4 | Đoàn Thị Thanh Nhân | Chuyên viên, kế toán Quỹ | chuyên trách |
| 5 | Trương Thị Thu Thủy | Chuyên viên, thủ quỹ cơ quan Hội ND tỉnh, thủ quỹ Quỹ | kiêm nhiệm |

- Ban Kiểm soát là bộ phận giúp việc cho Ban Thường vụ Hội Nông dân cùng cấp trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Quỹ nhằm bảo đảm các hoạt động này đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ và quy định của pháp luật.

Ban Thường vụ HND tỉnh quyết định thành lập ban kiểm soát có 3 người, gồm:

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Chế độ làm việc |
|----|---------------|--|-----------------|
| 1 | Đỗ Thanh Bình | Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Ban Tổ chức - kiểm tra Hội ND tỉnh, làm Trưởng ban | kiêm nhiệm |
| 2 | Võ Văn Quang | Phó Văn phòng Hội Nông dân tỉnh, làm Phó ban | kiêm nhiệm |
| 3 | Lê Li Na | Chuyên viên, Kế toán Hội Nông dân tỉnh, làm thành viên | kiêm nhiệm |

- Tổng số biên chế lao động hiện hành của Quỹ có 2 người, gồm:

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Trình độ chuyên môn | Kinh nghiệm công tác |
|----|---------------------|---|---------------------|----------------------|
| 1 | Nguyễn Hữu Trung | Ủy viên Ban Thường vụ Hội ND tỉnh, Phó ban chuyên môn | Cử nhân kinh tế | 35 năm |
| 2 | Đoàn Thị Thanh Nhân | Chuyên viên, kế toán Quỹ | Cử nhân kinh tế | 11 năm |

2. Tổng quan về tình hình hoạt động của Quỹ

Trải qua 23 năm hình thành và phát triển, hoạt động quản lý, sử dụng Quỹ HTND đã có những bước phát triển mạnh mẽ, được Tỉnh ủy và UBND tỉnh ghi nhận, các cấp, các ngành địa phương tạo điều kiện phát triển và đánh giá cao trong việc trực tiếp đồng hành, hỗ trợ vốn cho nông dân phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, tích cực góp phần xóa đói giảm nghèo, làm giàu, xây dựng nông thôn mới, xây dựng giai cấp nông dân, xây dựng Hội Nông dân các cấp.

Ngay sau khi Quỹ HTND được thành lập, thực hiện các qui định, hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Hội, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh thành lập bộ máy quản lý, điều hành hoạt động Quỹ HTND tỉnh; phân công nhiệm vụ cho các thành viên trực tiếp điều hành hoạt động Quỹ của tỉnh; tổ chức các hình thức vận động xây dựng phát triển nguồn vốn và hỗ trợ vốn Quỹ HTND cho hội viên phát triển sản xuất kinh doanh. Thực hiện chế độ kế toán Quỹ, nghiệp vụ cho vay vốn, quy định chi tiêu tài chính, quy định về hoạt động kiểm tra, kiểm soát, công tác thông tin báo cáo, ... để quản lý, điều hành các hoạt động của Quỹ. Thời gian qua, hoạt động Quỹ HTND tỉnh đã đạt được nhiều thành tích đó là:

Về công tác củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý, điều hành: Quỹ HTND tỉnh cũng như Quỹ HTND các huyện, thành phố đã kiện toàn Ban điều hành, Ban kiểm soát và đã đăng ký pháp nhân (có con dấu riêng, có tài khoản riêng). Trong Ban điều hành một số cán bộ là chuyên trách và có chuyên môn nghiệp vụ, đủ khả năng chỉ đạo, điều hành, quản lý và hướng dẫn nghiệp vụ.

Về vận động tăng trưởng nguồn vốn: Khi thành lập, hầu hết Quỹ HTND các cấp trong tỉnh không có nguồn vốn, không có vốn điều lệ, nhưng đến nay (31/12/2018) nguồn vốn Quỹ HTND các cấp trong tỉnh đạt được 20.400 triệu đồng, trong đó Quỹ HTND tỉnh là 10.682 triệu đồng (chưa kể tăng đầu năm 2019 là 1.000 triệu của ngân sách tỉnh cấp vốn điều lệ).

Về cho vay và sử dụng vốn: Nguồn vốn Quỹ HTND trong giai đoạn từ năm 1996 -2001 sử dụng để trợ giúp nông dân, cụ thể là những hộ nông dân nghèo vay vốn để sản xuất, xóa đói giảm nghèo. Đến 2002, khi Ngân hàng Chính sách xã hội thành lập thực hiện cung cấp tín dụng cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác thì nguồn vốn Quỹ HTND tập trung hỗ trợ hộ gia

đình hội viên nông dân xây dựng các mô hình kinh tế hộ. Từ 2004 đến nay, phương thức hỗ trợ vốn cho nông dân chuyển từ cho vay nhỏ lẻ theo hộ, quy mô nhỏ sang cho vay theo dự án nhóm hộ, nhằm dần mở rộng, nâng cao quy mô sản xuất và sản xuất hàng hóa, phát triển ngành nghề; tạo việc làm, thúc đẩy ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng vùng tạo ra các loại nông sản hàng hóa, dịch vụ đạt chất lượng, hiệu quả cao, góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng và cơ cấu kinh tế, phát triển các hình thức kinh tế tập thể ở nông thôn. Các cơ chế, định mức cho vay cũng được thay đổi theo hướng nâng lên và mở rộng quy mô lớn hơn phù hợp với yêu cầu thực tế. Hiện nay, từ nguồn vốn của Quỹ HTND tỉnh và nguồn của Trung ương ủy thác, Ban điều hành Quỹ HTND tỉnh đang cho 731 hộ vay tại 77 xã.

Về công tác quản lý tài chính: Đến nay về cơ bản công tác tài chính Quỹ đã dần từng bước chuẩn hóa theo đúng quy định: xây dựng Quy chế sử dụng phí Quỹ HTND, phí ủy thác và hoa hồng, hằng năm xây dựng kế hoạch thu - chi tài chính và báo cáo quyết toán trình Ban Thường vụ Hội Nông dân cùng cấp phê duyệt; công tác lưu giữ sổ sách, chứng từ kế toán và hồ sơ vay vốn thực hiện theo đúng quy định của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Trung ương Hội.

Về hiệu quả từ hoạt động Quỹ HTND: Doanh số cho vay nguồn vốn Quỹ HTND tỉnh và nguồn Trung ương ủy thác hàng năm cho vay đạt hơn 6.000 triệu đồng, xây dựng gần 30 mô hình nhóm hộ, hỗ trợ cho 210 lượt hộ vay vốn phát triển kinh tế. Thông qua hoạt động Quỹ HTND, nhiều loại hình tổ, nhóm nông dân liên kết, hợp tác được hình thành, phát triển kinh tế hợp tác, tổ hợp tác, hợp tác xã trong nông thôn. Qua đó, tạo sự liên kết, gắn bó, giúp đỡ nhau giữa các thành viên vay vốn, giữa nông dân với HTX, với doanh nghiệp... nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hạn chế rủi ro tín dụng. Hoạt động của tổ, nhóm nông dân liên kết không chỉ tạo điều kiện cho các hộ tham gia dự án chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh mà còn tác động tích cực khuyến khích người nông dân sản xuất hàng hóa theo quy trình kỹ thuật, thúc đẩy ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào trong sản xuất, tạo ra sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn, giảm thiểu tình trạng sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt, bảo quản chế biến, lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, mất an toàn vệ sinh lao động, ô nhiễm môi trường, góp phần hướng đến một nền nông nghiệp sạch, bền vững.

Lồng ghép với hoạt động cho vay, Hội Nông dân các cấp còn chủ động thực hiện các hoạt động chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, phối hợp với các cơ quan tư vấn hỗ trợ, dạy nghề cho nông dân, cung cấp giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, hỗ trợ hội viên mua vật tư nông nghiệp, máy công cụ, phân bón trả chậm... giúp hội viên nông dân phát huy hiệu quả đồng vốn, nhiều hộ nông dân đã vươn lên thoát nghèo và làm giàu. Nhiều mô hình vay, sử dụng vốn hiệu quả cao, gia tăng thu nhập đáng kể, cải thiện đời sống hội viên, nông dân, góp phần tích cực phát triển kinh tế tập thể ở nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Hoạt động Quỹ HTND thời gian qua tuy có nhiều thuận lợi và đã đạt được những thành tích nổi bật như trên vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức trong thời gian tới đó là:

- Ở một số địa phương, sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với việc thực hiện Kết luận số 61 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ còn ở mức độ. Một số nơi cấp ủy, chính quyền địa phương chưa tạo điều kiện về cơ chế, nguồn lực để Hội Nông dân tổ chức hoạt động vận động tạo nguồn vốn Quỹ HTND, nhất là các xã miền núi.

- Vận động tăng trưởng nguồn vốn không đồng đều giữa các huyện, thành phố, giữa miền núi và đồng bằng, vốn Quỹ ngoài ngân sách còn khiêm tốn.

- Một số nơi, Hội Nông dân chưa chủ động tham mưu, đề xuất, bám sát sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp của các ngành trong huy động nguồn lực để hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

- Tổ chức hoạt động và bộ máy cán bộ quản lý điều hành Quỹ theo đặc thù trong hệ thống Hội. Cán bộ Hội cấp cơ sở phụ thuộc vào cấp ủy cùng cấp, thường xuyên thay đổi nên ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý Quỹ.

- Còn nhiều cơ sở Hội, công tác quản lý hiện nay chủ yếu thực hiện thủ công, chưa có sự hỗ trợ của công nghệ thông tin cũng như điều kiện làm việc của cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển.

II. Phần II: Đánh giá về tình hình và kết quả hoạt động của Quỹ

1. Đánh giá tổng quát hoạt động của Quỹ

Quỹ HTND ra đời và hoạt động là sự đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và phương thức hoạt động của Hội đáp ứng nguyện vọng, lợi ích thiết thực của nông dân; là điều kiện, phương tiện vận động, tập hợp đông đảo hội viên và phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Qua đó khẳng định hướng đi đúng đắn, cách làm sáng tạo, kịp thời của Hội Nông dân Việt Nam trong vận dụng Nghị quyết của Đảng, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong đầu tư cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Quỹ HTND với vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nông dân đã góp phần đưa chính sách tín dụng ưu đãi đến với hàng triệu hộ nông dân trên cả nước nói chung, nông dân Quảng Ngãi nói riêng, tạo điều kiện cho họ có cơ hội được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước, góp phần quan trọng làm thay đổi căn bản chất lượng cuộc sống của người dân khu vực nông nghiệp, nông thôn. Hội Nông dân các cấp được tiếp thêm nguồn lực đáng kể, nội dung hoạt động đi vào thực chất, thiết thực, thúc đẩy mạnh mẽ công tác Hội và phong trào nông dân trong tỉnh phát triển mạnh mẽ, nhất là phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*”.

Nhận thức được tầm quan trọng của Quỹ HTND trong công tác Hội và phong trào nông dân, ngay khi thành lập, Ban điều hành Quỹ HTND tỉnh luôn

bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên tích cực tổ chức đều khắp các hoạt động của Quỹ. Những nội dung hoạt động trọng tâm và cơ bản đã triển khai tốt thời gian qua, đó là thường xuyên kiện toàn Ban điều hành, Ban kiểm soát, hoàn thành tư cách pháp nhân, nguồn vốn được phát triển hàng năm, kịp thời thu hồi vốn đến hạn và hướng dẫn lập dự án mới để giải ngân trong thời gian nhanh nhất nhằm quay nhanh dòng vốn đáp ứng vốn kịp thời cho hội viên, luôn chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát cũng như thống kê, báo cáo đầy đủ đúng qui định. Tổ chức thực hiện tốt những hoạt động cơ bản như trên là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh.

2. Đánh giá cụ thể các hoạt động đã và đang triển khai

2.1. Nguồn vốn hoạt động

a) Tình hình vốn điều lệ:

Khi thành lập (tháng 8/1996) Quỹ HTND tỉnh hoàn toàn không có vốn điều lệ (ngân sách cấp), Trung ương Hội NDVN ủy thác 800 triệu đồng. Từ đó đến nay, mỗi năm căn cứ vào tình hình cụ thể, UBND tỉnh hỗ trợ ngân sách để tăng nguồn vốn (vốn điều lệ) Quỹ HTND tỉnh; đến ngày 31/12/2018 vốn điều lệ của Quỹ được UBND tỉnh hỗ trợ ngân sách tổng cộng là 8.950.000.000 đồng.

Tính đến 31/12/2018 tổng nguồn vốn Quỹ HTND các cấp trong tỉnh là 20.399.942.000 đồng (chưa kể nguồn của Trung ương Hội NDVN ủy thác 12.050 triệu đồng). Trong đó:

- Nguồn vốn Quỹ HTND tỉnh là 10.681.942.000 đồng, được hình thành từ các nguồn:

+ Ngân sách tỉnh cấp (vốn điều lệ): 8.950.000.000 đồng,

+ Vận động tổ chức, cá nhân ủng hộ: 115.750.000 đồng

+ Tự trích bổ sung từ kết quả hoạt động: 1.616.192.000 đồng (trong đó trích từ hoạt động xổ số kiến thiết 830.444.000 đồng).

- Nguồn vốn Quỹ HTND của 14 huyện, thành phố là 6.359.000.000 đồng, được hình thành từ các nguồn:

+ Ngân sách 14 huyện, thành phố cấp (vốn điều lệ): 5.630.000.000 đồng,

+ Vận động tổ chức, cá nhân ủng hộ: 350.000.000 đồng,

+ Vận động tổ chức, cá nhân cho mượn: 12.000.000 đồng,

+ Tự trích bổ sung từ kết quả hoạt động: 367.000.000 đồng.

- Nguồn vốn Quỹ HTND của 146/183 xã, phường, thị trấn là 3.359.000.000 đồng, được hình thành từ các nguồn:

+ Ngân sách xã, phường, thị trấn cấp (vốn điều lệ): 850.000.000 đồng,

+ Vận động tổ chức, cá nhân ủng hộ: 2.830.000.000 đồng,

+ Vận động tổ chức, cá nhân cho mượn: 3.000.000 đồng,

+ Tự trích bổ sung từ kết quả hoạt động: 254.000.000 đồng.

Tính đến nay chỉ có 69/183 xã, phường, thị trấn có ngân sách cấp vốn điều lệ cho Quỹ HTND của Hội Nông dân cơ sở.

b) Tình hình huy động vốn:

Để nguồn vốn Quỹ liên tục phát triển, hàng năm Hội cấp trên giao chỉ tiêu phát triển nguồn vốn cho Hội cấp dưới tổ chức thực hiện. Cùng với nguồn vốn của ngân sách cấp bổ sung (vốn điều lệ), Hội Nông dân các cấp trong tỉnh đã làm tốt công tác vận động ủng hộ đóng góp của hội viên nông dân, cán bộ Hội và các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng và các hình thức khác bổ sung tăng trưởng nguồn vốn cho Quỹ. Trong công tác huy động vốn bằng hình thức này có một số điển hình như: Hội Nông dân xã Phổ Cường (huyện Đức Phổ) phát động cán bộ hội viên nông dân ủng hộ trong năm 2015 được 29.365.000 đồng; Hội Nông dân huyện Sơn Tịnh năm 2016 được 112.000.000 đồng; phối hợp với Công ty xổ số kiến thiết tỉnh tổ chức mở 2 đợt vé số xây dựng Quỹ đã thu về nguồn vốn cho Quỹ của tỉnh được 830.444.000 đồng. Ngoài ra, hàng năm Quỹ HTND tỉnh vận động cán bộ công chức, viên chức của cơ quan Hội Nông dân tỉnh ủng hộ cho Quỹ hơn 01 triệu đồng/năm.

Kết quả huy động vốn bằng hình thức vận động ủng hộ và hình thức xổ số kiến thiết đã tăng nguồn vốn cho Quỹ được 4.141.194.000 đồng. Trong đó:

+ Vận động ủng hộ: 3.310.750.000 đồng (Quỹ cấp tỉnh 115.750.000 đồng, Quỹ cấp huyện, thành phố 362.000.000 đồng, Quỹ cấp cơ sở 2.833.000.000 đồng).

+ Từ Xổ số kiến thiết tăng trưởng nguồn vốn cho Quỹ HTND tỉnh 830.444.000 đồng.

** Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai*

Thực tế cho thấy, địa phương nào có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ tích cực của cấp ủy, chính quyền là điều kiện quan trọng để cán bộ các cấp Hội tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng cho hội viên nông dân hiểu về mục đích, ý nghĩa của hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân, từ đó công tác vận động hội viên nông dân đóng góp, ủng hộ Quỹ sẽ thuận lợi. Ngược lại, một số địa phương cấp ủy, chính quyền chưa vào cuộc, chưa đồng ý để cán bộ Hội tổ chức vận động; mặt khác, nhiều năm qua phong trào xây dựng nông thôn mới diễn ra rộng khắp, nhân dân đóng góp nhiều. Vì vậy, cán bộ Hội một số địa phương còn hạn chế trong việc tuyên truyền, vận động, chưa tranh thủ được nguồn lực từ hội viên nông dân ủng hộ đóng góp cho Quỹ nhất là các "mạnh thường quân là các hộ sản xuất kinh doanh giỏi"...

Hiện nay, toàn tỉnh có 146/183 cơ sở Hội có nguồn vốn Quỹ của cơ sở, còn 37 cơ sở Hội chưa có nguồn vốn Quỹ của cơ sở.

2.2. Tình hình triển khai các hoạt động của Quỹ

a) Hoạt động cho vay với lãi suất ưu đãi đến 31/12/2018

- Đánh giá chung về tình hình triển khai nghiệp vụ cho vay của Quỹ;

Quỹ HTND tỉnh cũng như Quỹ HTND các cấp trong tỉnh thực hiện việc cho vay vốn theo phương thức cho vay có hoàn trả (có kỳ hạn, có hạn mức), không thu lãi nhưng có thu phí để trang trải cho chi phí hoạt động. Người vay được Quỹ HTND xem xét cho vay không có bảo đảm bằng tài sản khi được Hội Nông dân xã bảo lãnh bằng tín chấp, UBND xã xác nhận vào dự án vay vốn.

- Về đối tượng cho vay:

+ Hộ gia đình hội viên nông dân tự nguyện tham gia dự án Nhóm hộ vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Hội Nông dân các cấp.

+ Tổ hợp tác của hội viên nông dân, hợp tác xã nông nghiệp có ký hợp đồng hoặc thỏa thuận hợp tác với Hội Nông dân về việc hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập (hiện nay trong tỉnh chưa áp dụng cho vay đối tượng này).

- Về lĩnh vực ngành nghề cho vay:

+ Sản xuất nông nghiệp.

+ Phát triển ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp.

+ Chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

+ Kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Theo Hướng dẫn số 82-HD/QHTND ngày 22/12/2014 của Quỹ HTND Trung ương về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay vốn Quỹ HTND, Quỹ HTND cho vay chủ yếu theo phương thức dự án nhóm hộ nhằm xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế của nông dân; mỗi dự án nhóm hộ từ 10 hội viên tham gia vay vốn trở lên; mức cho vay tối đa 100 triệu đồng/hộ, vốn cho vay một dự án từ 300 triệu đến 2.000 triệu đồng; mức phí thu cho vay 0,7%/tháng (8,4%/năm) được phân bổ cho các cấp hội tham gia; thời gian vay theo loại hình sản xuất, kinh doanh (chu kỳ cây, con), tối đa là 36 tháng. Hiện nay, Quỹ HTND tỉnh cho vay hầu hết theo dự án nhóm hộ, trung bình mỗi dự án 350 triệu đồng và mỗi hộ vay trung bình 35 triệu đồng với lãi suất thực hiện đúng theo qui định của Trung ương Hội NDVN.

Nguồn vốn Quỹ HTND từng bước phát triển đã tạo điều kiện cho nông dân có thêm vốn để mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh, giúp cho nhiều hộ nghèo ở nông thôn vươn lên no đủ, thoát nghèo và khá giả, trực tiếp góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Qua đó Hội Nông dân tập hợp, thu hút thêm nhiều nông dân tham gia tổ chức Hội, xây dựng nhân rộng nhiều mô hình phát triển kinh tế... góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại địa phương và xây dựng tổ chức Hội Nông dân cơ sở vững mạnh.

- Việc triển khai hoạt động cho vay với lãi suất ưu đãi theo bảng sau
ĐVT: Triệu đồng

| Năm | Tăng trưởng nguồn vốn | Thu nợ | Doanh số cho vay | Dư nợ cho vay | Nợ quá hạn |
|------|-----------------------|--------|------------------|---------------|------------|
| 2014 | 4.992 | 1.286 | 2.150 | 4.830 | 51,6 |
| 2015 | 6.518 | 1.170 | 3.000 | 6.659 | 51,6 |
| 2016 | 8.251 | 2.400 | 4.100 | 8.359 | 51,6 |
| 2017 | 9.414 | 1.549 | 2.900 | 9.629 | 51,6 |
| 2018 | 10.682 | 2.183 | 3.400 | 10.685 | 51,6 |
| Cộng | | 8.588 | 15.550 | | |

Nguồn vốn Quỹ HTND giúp các hộ nông dân chưa tiếp cận vay vốn các ngân hàng giải quyết được nhu cầu về vốn, mạnh dạn xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế, góp phần xây dựng nông thôn mới ở các địa phương. Hội viên vay vốn không cần tài sản thế chấp, thủ tục đơn giản, lãi suất ưu đãi, rất dễ tiếp cận, chỉ cần đăng ký là chi hội nông dân hướng dẫn lập phương án sản xuất và nhận vốn ngay tại địa phương. Với lãi suất (phí thu) như hiện nay (8,4%/năm) hội viên được vay vốn chấp nhận được vì thủ tục cho vay đơn giản, còn được tập huấn, hướng dẫn sử dụng vốn, ... Nguồn vốn này đã giải quyết cơn "khát" vốn ở nông thôn khi mà nguồn vốn vay ngân hàng còn có nhiều rào cản. Tuy nhiên, nguồn vốn Quỹ còn quá ít, nhiều nơi không có.

b) Các hoạt động hỗ trợ khác của Quỹ

Thực hiện các hoạt động tài chính khác theo quy định của pháp luật, Quỹ HTND các cấp tổ chức thực hiện dịch vụ chuyển tải vốn theo các văn bản thỏa thuận giữa Hội Nông dân Việt Nam với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế giúp nông dân phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống.

Hiện nay, Quỹ HTND thực hiện văn bản liên tịch số 1346/VBLT ngày 09/12/2014 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi với Hội Nông dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện ủy thác cho vay vốn đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Tính đến ngày 31/12/2018, tổng dư nợ cho vay ủy thác của các chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng chính sách xã hội do Hội Nông dân quản lý là 1.018 tỷ đồng, số hộ còn vay là 31.616 hộ. Tỷ lệ nợ quá hạn 0,41% (Kế hoạch NHCSXH tính $\leq 0,5\%$).

Thực hiện Chương trình phối hợp số 873/LT/HND-AGRIBANK-HLHPN ngày 08/10/2015 giữa Hội Nông dân, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi về việc phối hợp thực hiện Nghị định 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tính đến 31/12/2018 tổng dư nợ cho vay do Hội Nông dân quản lý là 1.402 tỷ đồng, số hộ còn vay là 22.941 hộ. Tỷ lệ nợ quá hạn 0,38% (kế hoạch NHNN&PTNT tính $\leq 0,5\%$).

3. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính

Kết quả một số hoạt động về thu, chi tài chính và đóng góp với ngân sách nhà nước (trích tăng nguồn từ kết quả hoạt động) trong 5 năm qua (2014-2018), số liệu, chi tiết theo bảng:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Năm | Tổng thu | Nộp phí cho TW | Chi quản lý | Trích lập Quỹ dự phòng rủi ro | Trích tăng nguồn từ kết quả hoạt động |
|------|----------|----------------|-------------|-------------------------------|---------------------------------------|
| 2014 | 490 | 207 | 109 | 44 | 56 |
| 2015 | 695 | 250 | 163 | 60 | 69 |
| 2016 | 784 | 335 | 137 | 75 | 32 |
| 2017 | 899 | 351 | 119 | 87 | 162 |
| 2018 | 812 | 417 | 236 | 97 | 240 |
| Cộng | | | | 363 | 559 |

- Về cơ chế tài chính, chính sách tiền lương, thuế, chế độ kế toán, thống kê ... của Quỹ.

Đáp ứng yêu cầu của thực tiễn trong hoạt động Quỹ HTND, những năm qua, Ban Thường vụ Trung ương Hội đã chủ động tham mưu cho Đảng, Chính phủ đồng thời tích cực trong việc phối hợp với các bộ, ban ngành liên quan ban hành nhiều văn bản liên quan đến hoạt động của Quỹ HTND. Căn cứ vào các quy định của pháp luật và chính sách Nhà nước, thông tư, hướng dẫn của các bộ, ngành, Ban Thường vụ Trung ương Hội đã chỉ đạo, hướng dẫn Quỹ HTND các cấp củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, điều hành hoạt động Quỹ HTND; ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ HTND; Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát Quỹ HTND; Quy định về hoạt động kiểm tra, kiểm soát Quỹ HTND; Hướng dẫn công tác thông tin báo cáo hoạt động Quỹ; Quy định xử lý nợ bị rủi ro; Phương án sử dụng vốn, hạn mức cho vay vốn, mức thu phí và tỷ lệ phí thu được cho các cấp Hội; Hướng dẫn Quỹ HTND các cấp thực hiện Thông tư về chế độ quản lý tài chính Quỹ HTND của Bộ Tài chính; Hướng dẫn vận động và quản lý nguồn vốn do HND cấp xã vận động được; thiết lập được hệ thống văn bản nghiệp vụ quản lý Quỹ HTND: chế độ kế toán Quỹ, nghiệp vụ cho vay vốn, quy định chi tiêu tài chính trong hoạt động Quỹ HTND... Các văn bản ban hành được triển khai thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt từ trung ương đến cơ sở, tạo hành lang pháp lý trong việc bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả của Quỹ HTND trong toàn hệ thống phù hợp với hoạt động của Hội Nông dân các cấp.

- Hoạt động Quỹ HTND không vì mục đích lợi nhuận nhưng phải bảo toàn, phát triển vốn và bù đắp chi phí quản lý. Do vậy Quỹ HTND tỉnh không nộp thuế cho ngân sách.

- Chế độ tiền lương của cán bộ, công chức, người lao động thuộc biên chế cơ quan Hội Nông dân tỉnh tham gia chỉ đạo, quản lý, điều hành Quỹ HTND tỉnh do cơ quan Hội Nông dân tỉnh chi trả. Đến nay, Quỹ HTND tỉnh chưa ký hợp đồng lao động nên chưa thực hiện chi trả tiền lương.

- Phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ thuộc biên chế cơ quan Hội nông dân tỉnh tham gia chỉ đạo, quản lý, điều hành Quỹ HTND được thực hiện theo Thông tư số 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/2013 của Bộ Tài chính và Quy chế quản lý tài chính Quỹ HTND tỉnh do Hội Nông dân tỉnh quy định.

Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm, Quỹ HTND tỉnh lập báo cáo quyết toán gửi Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, Sở Tài chính. Hàng năm, Sở Tài chính trực tiếp kiểm tra chứng từ, sổ kế toán, báo cáo quyết toán và ban hành thông báo duyệt báo cáo quyết toán của Quỹ.

4. Cơ chế điều hành Quỹ và mối quan hệ của Quỹ đối với các cơ quan có liên quan tại địa phương và Trung ương trong việc chỉ đạo, điều hành, quản lý và phối hợp hoạt động của Quỹ

- Mô hình tổ chức và bộ máy hoạt động của Quỹ

Quỹ HTND tỉnh là một bộ phận của Hội Nông dân tỉnh, do Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh quyết định thành lập; theo đó Ban điều hành Quỹ HTND tỉnh do Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh thành lập và bổ nhiệm các chức danh trên cơ sở tổ chức bộ máy và biên chế được giao cho Hội Nông dân tỉnh. Cơ cấu tổ chức của Ban điều hành Quỹ HTND tỉnh gồm: Trưởng ban, các phó trưởng ban, kế toán và cán bộ chuyên môn giúp việc. Cán bộ, nhân viên Ban điều hành Quỹ HTND tỉnh làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

Quỹ Hỗ trợ nông dân được tổ chức ở 03 cấp trong hệ thống tổ chức của Hội Nông dân Việt Nam: Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương trực thuộc Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh trực thuộc Hội Nông dân cấp tỉnh; Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện trực thuộc Hội Nông dân cấp huyện.

Quỹ Hỗ trợ nông dân từng cấp có con dấu, tài khoản riêng mở tại ngân hàng hoặc kho bạc nhà nước nơi Quỹ đóng trụ sở.

Cấp xã không thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân. Nhiệm vụ của Hội Nông dân cấp xã là chịu trách nhiệm vận động tạo nguồn vốn; trực tiếp tổ chức các hoạt động hỗ trợ vốn, các hoạt động dịch vụ khác trợ giúp nông dân theo sự chỉ đạo của Hội Nông dân cấp trên và theo hợp đồng đã ký với các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác.

- Mối quan hệ, phối hợp của Quỹ với các cơ quan liên quan (địa phương, Trung ương)

Theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ HTND qui định, Quỹ HTND tỉnh chịu sự lãnh đạo, quản lý của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và sự chỉ đạo quản lý trực tiếp của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh. Đồng thời chịu sự quản lý nhà nước của UBND tỉnh, về tài chính của Sở Tài chính và Bộ Tài chính

Ban Điều hành Quỹ HTND tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ và kiểm tra, kiểm soát của Ban Điều hành Quỹ HTND Trung ương.

5. Phương hướng, định hướng hoạt động của Quỹ trong thời gian tới

5.1. Vận động tăng trưởng nguồn vốn

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2018-2023 đã đề ra chỉ tiêu: Phần đầu hàng năm tăng trưởng Quỹ hỗ trợ nông dân cấp tỉnh 1.500 triệu đồng, cấp huyện từ 100 triệu đồng trở lên, cấp cơ sở từ 10 triệu đồng trở lên. Hàng năm, mỗi cán bộ Hội Nông dân các cấp tự nguyện tham gia xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân với mức ủng hộ 50.000 đồng trở lên, mỗi hội viên nông dân ủng hộ từ 5.000 đồng trở lên.

5.2. Cho vay vốn

Tiếp tục cho vay vốn theo dự án nhóm hộ, tăng cường cho vay sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển kinh tế hợp tác, chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ, sản xuất sạch, bảo vệ môi trường. Đồng thời đổi mới mô hình cho vay theo hướng mở rộng đối tượng cho vay:

Cho vay đối với hộ tham gia hợp tác xã ở nông thôn có ký hợp đồng hoặc thỏa thuận hợp tác với Hội Nông dân về việc hỗ trợ, giúp đỡ nông dân nhất là các hộ nông dân mới thoát nghèo, cận nghèo trong vùng để tổ chức sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập.

Cho vay thông qua liên kết với các doanh nghiệp để cung ứng vật tư, máy nông nghiệp, cây con giống chất lượng tốt; tiêu thụ nông sản cho nông dân.

5.3. Phát triển Quỹ HTND tại một số địa phương chưa thành lập Quỹ.

Hiện nay còn 37 cơ sở chưa có nguồn vốn Quỹ HTND của cơ sở, nhiệm vụ của Ban điều hành Quỹ của tỉnh và huyện, thành phố tiếp tục đôn đốc, tạo điều kiện cho các cơ sở này phát triển nguồn vốn Quỹ HTND của cấp mình.

5.4. Đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng quản lý Quỹ HTND

Lựa chọn những cán bộ Hội đáp ứng các yêu cầu về nghiệp vụ chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng tham gia công tác xây dựng, quản lý, điều hành Quỹ HTND và các hoạt động dịch vụ tạo vốn giúp nông dân có vốn đầu tư sản xuất.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chính trị, nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ Quỹ HTND các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt Quỹ và cán bộ nghiệp vụ tin dụng, kế toán nhằm ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành Quỹ.

5.5. Công tác kiểm tra, kiểm soát

Ban điều hành Quỹ HTND các cấp làm tốt chức năng kiểm tra, kiểm soát nội bộ đảm bảo cho Quỹ hoạt động lành mạnh, an toàn. Ban điều hành Quỹ HTND cấp trên tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Quỹ HTND cấp dưới.

5.6. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và nhân diện mô hình

Quỹ HTND tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng lồng ghép cho vay vốn với các hoạt động dạy nghề, chuyên giao tiến bộ kỹ thuật cho hộ vay để phát huy hiệu quả đồng vốn. Định kỳ hàng năm đánh giá những kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế, thiếu sót để kịp thời khắc phục; biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình hiệu quả, đơn vị làm tốt, những tập thể và cá nhân có nhiều đóng góp đối với hoạt động Quỹ.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Sự cần thiết xây dựng Nghị định về thành lập, tổ chức và hoạt động của các Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương và địa phương (Nghị định)

Hoạt động Quỹ HTND đã góp phần đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động Hội theo hướng thiết thực, hiệu quả, thu hút đông đảo nông dân tham gia tổ chức Hội. Bên cạnh việc thu hút hội viên tham gia tổ chức Hội, thông qua hoạt động của Quỹ chất lượng hội viên cũng nâng lên đáng kể. Khả năng tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh của hội viên nông dân ngày càng nhanh đáp ứng được nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu. Nguồn vốn Quỹ HTND đã tiếp thêm nguồn lực cho Hội Nông dân các cấp trong việc đưa nội dung hoạt động hội thực chất hơn, chất lượng cán bộ Hội nông dân các cấp nói chung và cán bộ nghiệp vụ Quỹ nói riêng qua đó cũng dần được nâng lên. Từ cách thức lập một dự án, lựa chọn, xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả đến việc tổ chức, hướng dẫn, tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân, cán bộ Hội Nông dân các cấp đã trưởng thành về tư duy, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, cách thức làm kinh tế nhóm hộ, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm...

Kết quả hoạt động Quỹ HTND góp phần khẳng định và nâng cao vai trò, vị thế của Hội trong hệ thống chính trị, trong các phong trào nông dân tham gia phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Kết luận số 61 - KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án "Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020" và Quyết định số 673/QĐ- TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động của Quỹ đã bộc lộ một số hạn chế như sau:

- Về công tác tuyên truyền: Một số cán bộ Hội còn hạn chế trong công tác tuyên truyền, chưa chứng minh được vai trò, tác dụng của Quỹ HTND, chưa làm rõ tính đặc thù của Quỹ HTND khác với các tín dụng thông thường để có sức thuyết phục cấp ủy và chính quyền quan tâm đến Quỹ HTND.

- Một số địa phương, sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với việc thực hiện Kết luận số 61 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ- TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ còn ở mức độ, chưa tạo điều kiện về cơ chế, nguồn lực để Hội Nông dân tổ chức các hoạt động vận động tạo nguồn vốn Quỹ HTND.

- Vận động tăng trưởng nguồn vốn không đều giữa các huyện, thành phố. góp vốn Quỹ ngoài ngân sách còn khiêm tốn, nhiều địa phương chưa thực hiện.

- Về quản lý tài chính: một số nơi quản lý tài chính chưa được chặt chẽ, một số cán bộ Hội không có chuyên môn về tài chính hoặc năng lực hạn chế nhất là ở cơ sở Hội.

Để phát huy những những mặt đã thực hiện tốt, khắc phục những hạn chế tồn tại, nhất thiết phải xây dựng Nghị định về khung pháp lý để Quỹ HTND hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

2. Mục đích, quan điểm và một số định hướng cơ bản trong việc xây dựng Nghị định

a) Mục đích xây dựng Nghị định là nhằm để đảm bảo sự thống nhất việc thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ HTND trong toàn hệ thống phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Quan điểm xây dựng Nghị định là tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển Quỹ HTND hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả, tạo công cụ, phương tiện sắc bén hơn nữa thúc đẩy công tác Hội và phong trào nông dân xây dựng Hội và giai cấp nông dân vững mạnh; hội viên nông dân được tiếp cận nhiều nguồn vốn hơn nữa để mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần tích cực công tác xóa đói, giảm nghèo và làm giàu, thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chương trình phát triển kinh tế của Đảng, Nhà nước và của Hội.

c) Một số định hướng cơ bản về nội dung chính sách trong Nghị định

** Căn cứ pháp lý thành lập Quỹ*

Quỹ HTND thuộc Trung ương Hội Nông dân Việt Nam thành lập trên cơ sở văn bản số 4035/KTTH ngày 26/7/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân của Hội Nông dân Việt Nam; Văn bản số 320 – CV/TW ngày 13/5/1996 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa VII) về việc đề nghị cấp ủy và tổ chức Đảng các cấp chỉ đạo giúp đỡ, tạo điều kiện cho Hội Nông dân các cấp xây dựng Quỹ HTND và hoạt động có hiệu quả theo đúng Điều lệ của Quỹ và pháp luật của Nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ/TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Ban điều hành Quỹ HTND Trung ương Hội tham mưu cho Ban Thường vụ Trung ương HNDVN ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động và của Quỹ HTND; hướng dẫn trình tự thành lập Quỹ HTND cấp tỉnh, huyện; hướng dẫn hoạt động Quỹ HTND ở Hội Nông dân cấp cơ sở. Theo đó, Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp xây dựng Đề án “*Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân*” báo cáo cấp ủy cùng cấp xin chủ trương thành lập Quỹ HTND.

** Mô hình tổ chức và hoạt động của Quỹ tại địa phương*

Quỹ HTND tỉnh là một bộ phận chuyên môn thuộc Hội Nông dân tỉnh chuyên về hỗ trợ vốn cho nông dân xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế trong nông thôn, hoạt động theo mô hình đặc thù, không kinh doanh tiền tệ, không vì mục tiêu lợi nhuận, cho vay theo phương thức có hoàn trả, không thu lãi nhưng có thu phí để trang trải các hoạt động của Quỹ.

** Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ*

- *Về chức năng:* Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về công tác xây dựng, quản lý, phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân; phối hợp với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế giúp nông dân tạo vốn phát triển sản xuất, kinh doanh; Giúp Ban Thường vụ Trung ương Hội quản lý, hướng dẫn điều hành hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân; Chương trình dịch vụ ủy thác với các ngân hàng, tổ chức tài chính trong hệ thống Hội Nông dân Việt Nam.

- *Về nhiệm vụ:*

+ Tham mưu giúp Ban Thường vụ Trung ương Hội chỉ đạo, quản lý, điều hành nguồn vốn, tài chính Quỹ Hỗ trợ nông dân, phí ủy thác, tổ chức sơ, tổng kết hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, chương trình phối hợp tạo vốn cho nông dân;

+ Thực hiện các Quyết định của Ban Thường vụ Trung ương Hội về xây dựng kế hoạch tăng nguồn vốn và sử dụng Quỹ Hỗ trợ nông dân; tăng dư nợ tín dụng ủy thác thông qua các chương trình phối hợp, nghị quyết liên tịch với các Ngân hàng, các tổ chức kinh tế dài hạn và hàng năm.

+ Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân và các chương trình phối hợp với các Ngân hàng. Phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ, hội viên, nông dân quản lý, sử dụng vốn vay đạt hiệu quả.

+ Kiểm tra, giám sát hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân; công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện ủy thác cho vay hộ nghèo và đối tượng chính sách khác. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn của các hộ vay.

+ Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, các ban, đơn vị thuộc Trung ương Hội tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về hoạt động tín dụng cho nông dân.

- + Quản lý Quỹ HTND và phí ủy thác theo đúng quy định của Nhà nước.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban Thường vụ, Thường trực Trung ương Hội giao.

** Các hoạt động nghiệp vụ của Quỹ*

+ *Vận động tạo nguồn vốn hoạt động:* Căn cứ vào Kết luận số 61 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ- TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp tổ chức các hình thức vận động xây dựng Quỹ HTND hàng năm.

Nguồn vốn của Quỹ HTND được hình thành từ các nguồn: Ngân sách Nhà nước cấp; vận động ủng hộ; nhận vốn tài trợ, viện trợ, ủy thác; trích bổ sung nguồn; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

+ *Cho vay vốn:* Quỹ HTND các cấp thực hiện việc cho vay vốn theo phương thức cho vay có hoàn trả (có kỳ hạn, có hạn mức), không thu lãi nhưng có thu phí để trang trải cho chi phí hoạt động. Người vay được Quỹ HTND xem xét cho vay không có bảo đảm bằng tài sản khi được Hội Nông dân xã bảo lãnh bằng tín chấp và được UBND xã xác nhận vào dự án vay vốn.

+ *Thực hiện các hoạt động tài chính khác theo quy định của pháp luật:* Quỹ HTND các cấp tổ chức thực hiện dịch vụ chuyển tải vốn theo các văn bản thỏa thuận giữa Hội Nông dân Việt Nam với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế giúp nông dân phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống.

Công tác quản lý tài chính Quỹ HTND: Công tác quản lý tài chính Quỹ HTND thực hiện theo các qui định của Bộ Tài chính về Quỹ HTND và hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Các công tác chuyên môn khác: Công tác tập huấn, kiểm tra, kiểm soát hoạt động Quỹ, công tác tuyên truyền

** Nguồn vốn hoạt động của Quỹ:*

- Nguồn vốn của Quỹ được tạo lập từ các nguồn sau:

+ Từ Ngân sách Nhà nước (bao gồm Ngân sách Trung ương và Ngân sách địa phương).

+ Vận động cán bộ, hội viên nông dân, cán bộ công nhân viên chức, cán bộ, sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong lực lượng vũ trang, các hộ phi nông nghiệp, các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ, cho mượn không lãi hoặc lãi suất thấp.

+ Chủ động mở rộng quan hệ, xây dựng dự án để tiếp nhận vốn từ các nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế, các tổ chức và người nước ngoài giúp đỡ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn Việt Nam.

+ Nhận vốn ủy thác của Nhà nước, của các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- + Trích bổ sung nguồn hàng năm từ kết quả hoạt động.
- + Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- * *Tổ chức bộ máy, quản trị của Quỹ*

- *Cơ quan chỉ đạo Quỹ HTND*

+ Ban Thường vụ Trung ương HND Việt Nam thống nhất việc chỉ đạo và quản lý Quỹ HTND trong toàn hệ thống Hội.

+ Ban Thường vụ HND các cấp có trách nhiệm chỉ đạo và quản lý Quỹ HTND cùng cấp và cấp dưới trực tiếp.

+ BTV Hội Nông dân cấp xã chỉ đạo nội dung hoạt động Quỹ ở cấp xã.

- *Cơ quan điều hành Quỹ HTND (Ban điều hành Quỹ HTND)*

Ban Điều hành Quỹ cấp nào do Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp đó quyết định thành lập và bổ nhiệm các chức danh trên cơ sở tổ chức bộ máy và biên chế được giao.

+ Cơ cấu tổ chức của Ban điều hành Quỹ HTND ở mỗi cấp gồm: Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban, kế toán trưởng và bộ phận hoặc cán bộ chuyên môn giúp việc. Cán bộ, nhân viên Ban điều hành Quỹ HTND các cấp làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

- *Cơ quan kiểm soát Quỹ (Ban Kiểm soát)*

Ban Kiểm soát Quỹ có tối đa 03 (ba) thành viên.

Thành viên Ban Kiểm soát là các cán bộ, chuyên viên am hiểu về lĩnh vực tài chính, tín dụng, đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn, hiểu biết pháp luật, không có tiền án, tiền sự và các tội danh có liên quan đến hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật. Ban Thường vụ HND mỗi cấp quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng ban và các thành viên của Ban Kiểm soát Quỹ HTND cùng cấp. Cán bộ, nhân viên Ban kiểm soát làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

- *Ban vận động Quỹ HTND*

Ban vận động do cấp ủy cùng cấp ra quyết định thành lập. Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương, Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp tham mưu cho cấp ủy cùng cấp đề xuất nhân sự, số lượng thành viên Ban vận động Quỹ HTND cho phù hợp và hiệu quả. Trưởng ban vận động Quỹ HTND là đại diện cấp ủy hoặc lãnh đạo UBND cùng cấp; Phó Ban Thường trực là đồng chí Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội Nông dân các cấp; thành viên là đại diện các ban, ngành, đoàn thể.

* *Cơ chế lao động, tiền lương, thưởng và các chế độ khác*

- *Chế độ tiền lương:* của cán bộ, công chức, người lao động thuộc biên chế cơ quan Hội Nông dân tham gia chỉ đạo, quản lý, điều hành Quỹ HTND do cơ quan Hội Nông dân cùng cấp chi trả. Đối với cán bộ, nhân viên do Quỹ HTND trực tiếp ký hợp đồng thì Quỹ HTND cấp đó trực tiếp chi trả tiền lương.

- Phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ thuộc biên chế cơ quan Hội nông dân Việt Nam các cấp tham gia chỉ đạo, quản lý, điều hành Quỹ HTND được thực hiện theo Thông tư 69 của Bộ Tài chính và cơ quan Hội Nông dân cấp đó quy định.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập trong năm theo quy định tại Thông tư 69 của Bộ Tài chính.

** Nguyên tắc phối hợp, báo cáo của Quỹ với các cơ quan quản lý chức năng địa phương và các Bộ, ngành liên quan.*

Định kỳ 6 tháng, năm Quỹ HTND báo cáo tình hình hoạt động và báo cáo quyết toán cho Ban Thường vụ cùng cấp và cấp trên, báo cáo quyết toán cho cơ quan tài chính và thuế cùng cấp.

Kính báo cáo báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Văn phòng Chính phủ (b/cáo);
- Hội Nông dân Việt Nam (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Quỹ HTND Trung ương;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thành viên BDH Quỹ HTND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NN), CBTH;
- Lưu: VT, pNNTNlesang124.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tăng Bính